TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊNHÒA** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **1889**/2023/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 15 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2682/2023/TLST – VHNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Trần Phương N, sinh năm 1989;

+ Bà Trần Thị L, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Tổ 36, khu phố L, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Phương N và bà Trần Thị L xây dựng gia đình với nhau vào năm 2015 trên cơ sở cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam Phước (nay là phường Tam Phước), thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 51/2015, đăng ký ngày 03/3/2015).

Trong quá trình chung sống, hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được, Ng nhân do bất đồng quan điểm sống. Nay cả hai xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông N, bà L cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Phương N và bà Trần Thị L có 02 con chung tên là Trần Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 15/01/2016 và Trần Khôi Ng, sinh ngày 14/6/2018. Ly hôn, ông N và bà L thỏa thuận giao con Trần Ngọc Bảo Tr cho bà Lương, giao con Trần Khôi Ng cho ông N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông N, bà L không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Phương N và bà Trần Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Phương N và bà Trần Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Phương N và bà Trần Thị L có 02 con chung tên là Trần Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 15/01/2016 và Trần Khôi Ng, sinh ngày 14/6/2018. Ly hôn, ông N và bà L thỏa thuận giao con Trần Ngọc Bảo Tr cho bà L, giao con Trần Khôi Ng cho ông Nam trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Nam, bà Lương không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trần Phương N và bà Trần Thị L được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, nên Tòa án không giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí Tòa án: Ông Trần Phương N và bà Trần Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009753 ngày 21/11/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. Biên Hoà (1);
- Chi cục THADS TP.Biên Hoà (1);
- Đương sự (2);
- UBND phường, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (3)

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Văn Hùng